

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**  
**giai đoạn 2025-2030**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG****1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia (nếu có)**

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia tháng 8 năm 2020
- Mức độ được công nhận: đạt mức độ 1
- Thời gian hết hiệu lực tháng 8 năm 2025

**2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.****2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:****2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.**

| Tiêu chuẩn,<br>tiêu chí | Kết quả   |       |       |       | Nội dung<br>không<br>đạt |
|-------------------------|-----------|-------|-------|-------|--------------------------|
|                         | Không đạt | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |                          |
| <b>Tiêu chuẩn 1</b>     |           |       |       |       |                          |
| Tiêu chí 1.1            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.2            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.3            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.4            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.5            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.6            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.7            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.8            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.9            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 1.10           |           |       | x     |       |                          |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b>     |           |       |       |       |                          |
| Tiêu chí 2.1            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 2.2            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 2.3            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 2.4            |           |       | x     |       |                          |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b>     |           |       |       |       |                          |
| Tiêu chí 3.1            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 3.2            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 3.3            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 3.4            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 3.5            |           |       | x     |       |                          |
| Tiêu chí 3.6            |           |       | x     |       |                          |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b>     |           |       |       |       |                          |
| Tiêu chí 4.1            |           |       | x     |       |                          |

|                     |  |  |   |  |  |
|---------------------|--|--|---|--|--|
| Tiêu chí 4.2        |  |  | x |  |  |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b> |  |  |   |  |  |

|              |  |  |   |  |  |
|--------------|--|--|---|--|--|
| Tiêu chí 5.1 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.2 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.3 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.4 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.5 |  |  | x |  |  |

### 2.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

| Tiêu chí   | Kết quả   |     | Nội dung đã đạt |
|------------|-----------|-----|-----------------|
|            | Không đạt | Đạt |                 |
| Tiêu chí 1 | x         |     |                 |
| Tiêu chí 2 | x         |     |                 |
| Tiêu chí 3 | x         |     |                 |
| Tiêu chí 4 | x         |     |                 |
| Tiêu chí 5 | x         |     |                 |
| Tiêu chí 6 | x         |     |                 |

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: cấp độ 2

### 2.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1

## 3. Đánh giá chung.

### 3.1. Điểm mạnh

Chất lượng giáo dục đã được chú trọng ngay từ đầu năm học. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, đội ngũ GV đạt trên chuẩn 100%. Đặc biệt đội ngũ GV trẻ luôn tâm huyết, nhiệt tình, tiếp cận CNTT nhanh và hỗ trợ nhiệt tình, tích cực cho đồng nghiệp.

Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp trong các tiết dạy nâng cao hiệu quả giờ dạy. Tích cực kèm cặp học sinh yếu kém cao chất lượng đại trà. Công tác rèn chữ giữ vở được đẩy mạnh: Nhiều lớp có chất lượng VSCĐ trên 85%:

Chất lượng giáo dục được giữ vững nhiều lớp chất lượng đạt 100% cả 2 môn Toán + Tiếng Việt. Mỗi giáo viên đã tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn được thể hiện qua các tiết dạy.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm, đồng viên CBGVNV cố gắng làm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### 3.2. Hạn chế.

Thiếu dãy nhà chức năng để đảm bảo khu vui chơi, tập luyện an toàn cho HS. Do đường tỉnh lộ 359 mở rộng nên diện tích nhà trường bị thu hẹp lại.

Năm học có 05 GV nghỉ thai sản, thiếu GV chủ nhiệm lớp, dịch bệnh Covid-19 phức tạp, nhiều GV và HS là F0 nên Ban giám hiệu gặp nhiều khó khăn khi phân công GV dạy, phần nào ảnh hưởng chất lượng của HS. Toàn trường có 8 HS chưa hoàn thành môn học.

### 3.3. Nguyên nhân của hạn chế.

## III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

### 1. Mục tiêu

Mục tiêu đến năm học 2025-2026 đạt kiểm định cấp độ 3 Đạt chuẩn mức độ 2

### 2. Kế hoạch:



## 2.1. Năm học 2024-2025

Xây mới và hoàn thiện dãy nhà chức năng, làm sân khấu

## 2.2. Năm học 2025-2026

Đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn mức độ 2

# IV. GIẢI PHÁP

## 1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

### 1.1 Tổ chức và quản lý

Triển khai đầy đủ các văn bản, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước kịp thời. Xây dựng được nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho toàn thể CBGVVCNV trong nhà trường.

Phối hợp với Công đoàn, tổ chức tốt Hội nghị CBCC đầu năm nhằm phát huy dân chủ, công khai hóa kế hoạch.

Quan tâm đến công tác phát triển Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đảng viên.

Phối hợp với Công đoàn và Đội thiếu niên phát động sâu rộng và tổ chức thực hiện các cuộc vận động. Tổ chức thực hiện tốt mọi hoạt động. Xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong cơ quan.

Phát động các phong trào thi đua và có sơ, tổng kết. Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Xây dựng kế hoạch cụ thể và chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của chi bộ Đảng trong nhà trường. Phát huy vai trò của các đảng viên bằng cách phân công các đảng viên phụ trách các khối lớp; các đảng viên có trách nhiệm đôn đốc và giúp đỡ quần chúng hoàn thành nhiệm vụ.

Thực hiện nghiêm túc Quyết nghị của hội đồng trường.

Giao cơ sở vật chất: tài sản, sách, thiết bị cho giáo viên; lập sổ theo dõi mượn, trả, yêu cầu GV và học sinh bảo quản và sử dụng có hiệu quả. Nếu làm mất hoặc hư hỏng phải bồi thường.

Thực hiện nguyên tắc "tập trung, dân chủ" trong quản lý.

Thực hiện chế độ: "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách" nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

Vận động CB, GV, NV sống gương mẫu, có trách nhiệm trong công việc, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân...

### 1.2. Đội ngũ giáo viên

Sắp xếp đội ngũ giáo viên phù hợp với năng lực, sở trường để họ có cơ hội phát huy hết khả năng. Động viên kịp thời những cá nhân, tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ, hiệu quả trong công tác.

Thành lập mạng lưới kiểm tra, hội đồng tư vấn giáo dục gồm những giáo viên có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

Tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề trọng tâm nhằm phát hiện những khó khăn vướng mắc, ngăn chặn những hành vi vi phạm, kịp thời uốn nắn, phòng ngừa.

Ban giám hiệu phối hợp với các tổ chuyên môn để kiểm tra, đánh giá.

Qua kiểm tra, đánh giá phát hiện ra những năng lực, sở trường, những hạn chế của mỗi giáo viên từ đó có những nội dung tư vấn, thúc đẩy cho phù hợp.

Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện theo kế hoạch đã đề ra. Mỗi giáo viên được kiểm tra ít nhất 1 lần/năm (toàn diện hoặc chuyên đề).

Nêu cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng cho giáo viên.

Tiếp tục giữ vững và phát huy những thành tích đã đạt được và không ngừng nâng cao công tác quản lý chỉ đạo, xây dựng đội ngũ giáo viên vừa hồng, vừa chuyên.

## 2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Hàng năm huy động triệt để trẻ 6 tuổi vào lớp 1 để giữ vững và duy trì phổ cập GDTH DDT mức độ 2.

Thực hiện tốt việc điều tra, cập nhật, kiện toàn hồ sơ phổ cập.

Giao chỉ tiêu về số lượng cho các GVCN, từ đó các GV sẽ có trách nhiệm duy trì số lượng.

Nhà trường phát động phong trào thi đua dạy tốt - học tốt để khuyến khích thầy và trò lập nhiều thành tích trong dạy - học.

Tập trung vào các tiêu chí chất lượng: Đầu năm cho giáo viên đăng ký cam kết chất lượng, có biện pháp giám sát và giúp đỡ để giúp giáo viên hoàn thành cam kết.

Tổ chức kiểm tra giám sát nắm bắt thông tin. Phân loại đối tượng học sinh để có những phương pháp giảng dạy cho phù hợp với từng cá nhân hoặc nhóm đối tượng học sinh.

Chất lượng giáo dục được kiểm tra đôn đốc thường xuyên. Kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Cuối mỗi tháng BGH trực tiếp kiểm tra chất lượng của từng lớp để đánh giá hiệu quả giảng dạy và bồi dưỡng, phụ đạo của GV và HS, từ đó có những tư vấn thúc đẩy kịp thời.

Quan tâm giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn bằng những việc làm cụ thể như: ủng hộ quần áo, sách vở, động viên tinh thần...

Phối kết hợp ba môi trường: Gia đình - nhà trường - xã hội. Phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với tổng phụ trách Đội, gia đình và các đoàn thể xã hội để giáo dục học sinh. Duy trì thường xuyên nguồn thông tin 2 chiều để kịp thời nắm bắt tình hình và có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.



| Tiêu chuẩn | Tiêu chí    | Người thực hiện    | Thời gian thực hiện     | Ghi chú |
|------------|-------------|--------------------|-------------------------|---------|
| 1          | Tiêu chí 1  | Ban giám hiệu + KT | 02/11/2025 - 12/11/2025 |         |
|            | Tiêu chí 2  | HDT                | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 3  | Chi bộ+Công đoàn   | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 4  | BGH + TCM+TVP      | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 5  | GVCN               | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 6  | BGH + Kế toán      | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 7  | BGH                | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 8  | BGH                | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 9  | BGH+ công đoàn     | 02/11 - 12/11           |         |
|            | Tiêu chí 10 | BGH+CD+ Đội        | 02/11 - 12/11           |         |
| 2          | Tiêu chí 1  | BGH+KT             | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 2  | BGH +KT+GV         | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 3  | BGH + Công đoàn    | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 4  | Giáo viên          | 14/11 - 19/11           |         |
| 3          | Tiêu chí 1  | BGH + Địa phương   | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 2  | BGH + Địa phương   | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 3  | BGH + Địa phương   | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 4  | BGH + Địa phương   | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 5  | BGH + thiết bị     | 14/11 - 19/11           |         |
|            | Tiêu chí 6  | BGH + thư viện     | 14/11 - 19/11           |         |
| 4          | Tiêu chí 1  | BGH + CMHS         | 21/11 - 26/11           |         |
|            | Tiêu chí 2  | Cấp ủy CB+BGH      | 21/11 - 26/11           |         |
|            | Tiêu chí 1  | BGH+ GV            | 21/11 - 26/11           |         |

|   |            |                       |               |  |
|---|------------|-----------------------|---------------|--|
| 5 | Tiêu chí 2 | BGH+ GV               | 21/11 - 26/11 |  |
|   | Tiêu chí 3 | BGH + TPT+GVCN        | 21/11 - 26/11 |  |
|   | Tiêu chí 4 | BGH+ GVCN + Phó CT xã | 21/11 - 26/11 |  |
|   | Tiêu chí 5 | BGH + TPT + GV        | 21/11 - 26/11 |  |

### 3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

Nguồn kinh phí xây dựng của UBND huyện Thủy Nguyên

Nhà trường tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới mọi đoàn thể, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh về tầm quan trọng của công tác giáo dục và công tác khuyến học trong giáo dục để toàn dân tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và công tác khuyến học ở địa phương. Tích cực trong công tác tham mưu.

Nhà trường phối hợp với các bậc cha mẹ học sinh theo cơ chế phân công – hợp tác, cùng gia đình giáo dục con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập. Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi công việc và yêu cầu cha mẹ học sinh giúp nhà trường trong công tác huy động, duy trì sĩ số.

Hội phụ huynh các lớp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác giáo dục học sinh, huy động học sinh đến trường và duy trì tỷ lệ chuyên cần; phối hợp với nhà trường hoàn thiện cơ sở vật chất; phối kết hợp giáo dục đạo đức và văn hóa cho học sinh.

Vận động mọi người tham gia vào công tác khuyến học.

Vận động “nhà nhà học tập, người người học tập”.

### 4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch với từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Hội đồng tự đánh giá thực hiện kế hoạch. Tổng hợp tự đánh giá các tiêu chuẩn

2. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch. Viết báo cáo, tổng hợp các báo cáo.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Cùng với các tổ trưởng Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch xây dựng trường chuẩn giai đoạn 2025 -2030 của trường Tiểu học Trung Hà. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường thực hiện có hiệu quả.

## VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân quận/huyện
2. Sở Giáo dục và Đào tạo
3. Các Sở ban, ngành liên quan
4. Phòng Giáo dục và Đào tạo.....
5. Ủy ban nhân dân xã/ phường.....

### Nơi nhận:

- Sở GDĐT
- UBND quận/huyện:
- Phòng GDĐT quận/huyện:
- Website trường:
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Chi Hoa

